

## TIÊU CHÍ THI ĐUA NĂM HỌC 2024-2025 ( DỰ THẢO)

| Tiêu chí đánh giá  | điểm        |
|--|-------------|
| <p><b>I/ Tư tưởng chính trị:( 10đ)</b></p> <p>1/ Có phẩm chất đạo đức tốt, lối sống lành mạnh trong sáng, Chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng. ( T: 2đ, K: 1.5 đ, TB: 1 đ).</p> <p>2/ Thực hiện nghĩa vụ của CB công chức, thực hiện tốt nội qui, qui chế của trường, có tinh thần xây dựng tập thể đoàn kết, sống gần gũi giúp đỡ đồng nghiệp và mọi người xung quanh.Tích cực tham gia các phong trào thi đua do ngành, trường phát động ( T: 2đ, K: 1.5 đ, TB: 1 đ).</p> <p>3/ Kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao(XS: 3 đ, T: 2.5 đ, K: 2 đ, TB: 1 đ).</p> <p>4/ Giữ gìn phẩm chất, uy tín nhà giáo, tôn trọng, đối xử công bằng với học sinh,thực hiện tốt quy tắc ứng xử trong trường học ( T: 3đ, Có thiếu sót trong đối xử với học sinh, thực hiện kỷ luật lao động, nề nếp chuyên môn : 1.5 đ, bị khiển trách do vi phạm: 1 đ)</p>                                      | <b>10 đ</b> |
| <p><b>II. Quy chế cơ quan:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện đúng quy định hội họp làm, nộp các loại hồ sơ sổ sách, báo cáo đúng quy định, chính xác(2đ)</li> <li>- Đi làm đúng giờ, tham gia đầy đủ các buổi hội họp, hoạt động ngoại khóa do trường, công đoàn Tổ chức ( 2 điểm)</li> <li>- Tích cực tham gia các hoạt động Chuyên đề, Ngoại khóa, các phong trào thi đua ( 3 điểm)</li> <li>- Thực hiện nghiêm túc sự phân công của lãnh đạo nhà trường ( 3đ)</li> </ul> <p><b>Điểm trừ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+Nộp hồ sơ sổ sách và báo cáo không đúng hạn trừ 1đ/ lần.</li> <li>+ Không tham gia hội họp, hoạt động Ngoại khóa, phong trào thi đua trừ 2 đ/lần.</li> <li>+ Tham gia hoạt động NK không tích cực trừ 1đ/ lần.</li> <li>+ Thực hiện sự chỉ đạo, phân công của lãnh đạo nhà trường không đúng: trừ 2đ/ lần.</li> </ul> | <b>10đ</b>  |
| <p><b>Quy chế chuyên môn:</b></p> <p><b>* Đối với giáo viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thực hiện đúng quy chế chuyên môn trong soạn, giảng, thi cử, chấm, chữa bài: 3 đ.</li> <li>+ Nghiệp vụ tay nghề 3đ (Xếp loại tốt 3đ, Khá (17 điểm - &lt;18đ) : 2,5đ; 16-&lt;17đ: 2điểm, 14 - &lt;16đ: 1,5đ, ĐYC: 0,5đ)</li> <li>+ Đánh giá học sinh đúng quy định, chính xác, đúng tiến độ: 2 đ.</li> <li>+ Đủ hồ sơ, cập nhật thông tin kịp thời, chữ viết cẩn thận, sạch đẹp : 2 đ</li> <li>- <b>Thực hiện không đúng tiến độ chương trình: trừ 5 đ/ lần</b></li> <li>- <b>Nộp Kế hoạch bài dạy Không đúng thời gian quy định trừ 2 đ/ lần.</b></li> <li>- <b>Vi phạm quy chế thi cử, đánh giá học sinh: trừ 5 điểm/lần</b></li> </ul> <p><b>* Đối với tổ VP:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện đúng quy chế chuyên môn: 4 đ</li> </ul>           | <b>10 đ</b> |

|  |     |
|--|-----|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm, nộp báo cáo chính xác, đúng thời gian: 2 đ</li> <li>- Hồ sơ cập nhật kịp thời đúng quy định: 2 đ</li> <li>- Tích cực, tự giác tham gia tổ chức các HĐNK trong nhà trường: 2 đ</li> </ul> <p>+<b>TVTĐ</b>: không cập nhật hồ sơ sổ sách thường xuyên : trừ 1 đ/1lần<br/>Cho GV, Hs mượn sách, truyện, ĐD không đúng lịch, không thường xuyên: trừ 1 đ/1lần</p> <p>+<b>Kế toán</b>: Chuyển trả chế độ cho CBGV không kịp thời: trừ 1 đ/1 lần</p> <p>báo cáo số liệu không chính xác: trừ 1 đ/1 lần</p> <p>+ <b>Bảo vệ</b>: Để khách ra vào trường tự do không kiểm soát; trừ 1 đ/1lần</p> <p>Không có mặt thường xuyên ở công: trừ 1 đ/1lần</p> <p>+ <b>Lao công</b>: khu vực vệ sinh không sạch sẽ, có mùi do không quét dọn trong ngày: trừ 1 đ/1lần</p> <p>Đồ rác không thường xuyên, để rác ùn ứ trong sân trường, trong bãi rác: trừ 1 đ/1lần</p> |     |
| <p><b>III/Chất lượng tham gia hoạt động trải nghiệm, Stem ( GVvăn hóa) - 10đ</b><br/><b>Chất lượng mũi nhọn( GV khối chuyên): đánh giá 02 lần/năm</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Tích cực tham gia</b> đủ các bài theo kế hoạch Tổ khối, chất lượng tốt, có minh chứng đầy đủ: 10 đ<br/>( <b>Thiếu 1 bài trừ 1 đ</b>)</li> </ul> <p><b>2. Chất lượng mũi nhọn: áp dụng với khối chuyên</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Tham gia đầy đủ các cuộc thi do cấp trên tổ chức: 10 đ, thiếu 1 cuộc thi trừ 1 đ</b></li> </ul> <p>+ Cuối năm ( đợt thi đua 2): nếu cấp trên tổ chức thi: Có học sinh đạt giải cấp Thành phố : đạt 10 điểm ; Có học sinh tham gia nhưng không đạt giải chỉ được 8 đ ; không có học sinh tham gia thi Thành phố chỉ được 7 đ .</p>  | 10đ |
| <p><b>IV/ Ứng dụng CNTT trong công việc:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết sử dụng dụng 02 phần mềm trong dạy học: 2 đ</li> <li>- Xây dựng được TB dạy học số :2 đ.</li> <li>- Nhắn tin VNedu 1 lần/tuần: 2 đ</li> <li>- Có TB dạy học số và giáo án điện tử đăng Website của nhà trường: 2 đ</li> <li>- Cập nhật đúng thời gian, chính xác số liệu trên các phần mềm, bảng online: 2đ (<b>Cập nhật chậm, không chính xác mỗi lần trừ 0,5đ</b>)</li> </ul>   | 10đ |
| <p><b>V/ ngày giờ công:( trong 01 đợt thi đua)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghỉ chế độ hiếu hỉ theo chế độ: không trừ điểm</li> <li>- Nghỉ 1-2 buổi ( có lí do nhờ người không trừ điểm, BGH phân công người khác dạy thay trừ 2 điểm/ buổi )</li> <li>- Nghỉ ốm 3-5 ngày có giấy nghỉ ốm của bệnh viện trừ 0,5 – 1,5 điểm ( nếu nhờ người dạy thay không trừ điểm) .</li> </ul>  | 10đ |

|   |            |
|---|------------|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghỉ ốm 6-8 ngày có giấy nghỉ ốm của bệnh viện BGH phân công người khác dạy thay trừ 2 - 3 điểm ( nếu nhờ người dạy thay trừ 1đ) .</li> <li>- Nghỉ ốm 9-10 ngày nằm viện trừ 3.5- 4 điểm ( nếu nhờ người dạy thay trừ 2 đ) .</li> <li>- Nghỉ 1 buổi ( không lí do trừ 5 điểm )</li> <li>- Đi muộn : trừ 1điểm/ lần ( nếu không có lý do chính đáng)</li> <li>- Bỏ tiết dạy trừ 2 điểm / 1 tiết.</li> <li>- Lên lớp không đúng giờ trừ 0,5 đ/ 1 buổi. Tùy tiện bỏ lớp học quá 10' phút không báo cáo trừ 1 đ/ 1lần.</li> </ul>  |            |
| <p><b>VI/ Chất lượng kiểm tra học sinh: ( 20đ):</b></p> <p>+ Lấy điểm TBC các đợt kiểm tra đột xuất và bài KT định kì theo Quy định: đạt 100% đạt 10đ, đạt tỉ lệ đến đâu hưởng số điểm đến đó.<br/>Điểm giỏi TBC các đợt kiểm tra đột xuất và bài KT định kì theo Quy định: đạt 60% đạt 10 đ, đạt tỉ lệ đến đâu hưởng số điểm đến đó.</p> <p>+ Cuối năm khối được PGD khảo sát chất lượng đạt bằng điểm TBC của trường và Huyện, tăng 1% cộng 1 đ; giảm 1% trừ 1 điểm.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất lượng khảo sát cuối năm của Phòng GD sẽ tính vào thi đua của khối được khảo sát. Các khối khác thực hiện kiểm tra nghiêm túc, đánh giá chất lượng thực chất đánh giá thi đua.</li> <li>- Chất lượng giáo viên tăng cường là điểm trung bình cộng của các lớp môn phụ trách.</li> </ul> <p>GV chuyên đánh giá như GVCN (<b>BGH khảo sát</b>)<br/><b>( chất lượng khảo sát không tính học sinh khuyết tật)</b></p> | <b>20đ</b> |
| <p><b>V/ Hoạt động phong trào</b></p> <p>1/ Đăng kí và được đề nghị công nhận CSTĐ Cấp Thành phố: 20 đ<br/>Đăng kí và được đề nghị công nhận CSTĐ Cấp Cơ sở: 10 đ<br/>Đăng kí và phấn đấu LĐTT Cấp Huyện: 5 đ<br/>( Những đồng chí được bảo lưu GVG cấp Huyện, cấp TP năm không thi sẽ được cộng ½ số điểm)</p> <p>2/ Tham gia đầy đủ các phong trào, các cuộc vận động do trường, công đoàn, Đoàn TN, Đội thiếu niên tổ chức: 10 đ. Không tham gia trừ 1đ/1 cuộc thi.</p>  | <b>20đ</b> |
| <p><b>VI/ Công tác chủ nhiệm:</b></p> <p>1/ <b>Nề nếp và phong trào lớp: 10 đ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lớp có nề nếp, bàn ghế , đồ dùng trong lớp xếp đặt gọn gàng, sạch sẽ: 3 đ</li> <li>- Tích cực tham gia các hoạt động nhân đạo, từ thiện, các phong trào thi đua: 3 đ</li> <li>- Lớp có học sinh tham gia các cuộc thi do trường tổ chức: 2 đ</li> <li>- Học sinh thực hiện tốt các nội quy của nhà trường: không ăn quà vặt, không vứt rác bừa bãi, thực hiện tốt việc mặc đồng phục, xếp hàng ra về: 2 đ</li> </ul>   | <b>20đ</b> |

\* **GV bộ môn:** Thực hiện đánh giá như Gv chủ nhiệm trong các giờ học ở các lớp. Lỗi vi phạm tại thời điểm dạy ở lớp nào sẽ trừ điểm ở thời điểm đó theo mức quy định sau:

- Lớp có nề nếp, bàn ghế, đồ dùng trong lớp xếp đặt gọn gàng, sạch sẽ: 3 đ

- **Học sinh học tập tích cực, nề nếp học tập tốt: 3 đ**

- Học sinh không vứt rác bừa bãi, thực hiện tốt việc mặc đồng phục, xếp hàng ra về: 2đ

- Giáo dục học sinh tốt ý thức tiết kiệm điện, bảo vệ của công, tắt điện, tắt quạt khi ra khỏi lớp, đóng cửa sổ, khóa cửa chính khi ra về: 2đ

## **ĐÁNH GIÁ XẾP LOẠI**

### **1. Cá nhân:**

- Xếp thứ tự toàn trường theo số điểm đạt được. Xếp loại xuất sắc lấy tỉ lệ 20%
- Xếp loại Tốt: đạt 90% số điểm trở lên.
- Xếp loại Khá: đạt 80-<90% số điểm.
- Xếp loại TB: 70-<80% số điểm.

### **2. Lớp tiên tiến:** Đạt 3/4 tiêu chí sau:

- Có chất lượng 2 môn Toán- TV Xếp thứ 1,2 trong khối
- Phong trào, nề nếp lớp xếp thực hiện tốt
- Các loại quỹ hoàn thành 100%, đúng thời gian quy định
- Có học sinh tham gia giao lưu các cuộc giao lưu do cấp trên tổ chức

### **3. Tổ tiên tiến:**

- 100 % các thành viên trong tổ đều được Đề nghị LĐTT cấp Huyện
- 100 % các thành viên trong tổ tham gia đầy đủ các cuộc thi do cấp trên tổ chức
- 100 % các thành viên trong tổ có giáo án đăng website nhà trường.

## **ĐĂNG KÍ DANH HIỆU THI ĐUA NĂM HỌC 2024 - 2025**

### **1. Tập thể :**

- Tập thể trường Lao động Xuất sắc
- Chi bộ Đảng trong sạch vững mạnh
- Công Đoàn vững mạnh xuất sắc
- Đoàn, Đội vững mạnh xuất sắc

### **2. Cá nhân:**

## CƠ CHẾ THƯỞNG:

### I- THƯỞNG ĐIỂM:

#### 1. Thi dạy:

**1.1. Cấp trường:** Giờ dạy đạt loại tốt: thưởng 4 đ. Giờ dạy khá: 17-18 đ: thưởng 3 đ; 15-cận 17: 2 đ; 15 đến cận 16: 1 đ; 14 đến cận 15 đ: 0.5 đ

#### 1.2. Cấp Huyện:

+ Tham gia thi VCD cấp Huyện thưởng 5đ. Thưởng 5 điểm/ giải khuyến khích. Giải ba: 7 đ; giải nhì: 8 đ; giải nhất: 10 đ.

+ Tham gia thi GVCN giỏi Huyện được thưởng 10 điểm. Đạt loại khá thưởng 3đ; loại tốt thưởng 5 đ

#### 1.3. Cấp Thành phố:

- Thi dạy cấp TP thưởng 20 điểm. Đạt loại khá được cộng thêm 5 điểm. Loại tốt: 10 điểm.

- Thi VCD cấp Thành phố: thưởng 10 điểm/ giải khuyến khích. Bạc mỗi giải cộng thêm 2 điểm.

**1.4. GV thi GVG Huyện, TP năm được bảo lưu được cộng ½ số điểm năm thi dạy**

#### 2. SKKN:

- Cấp trường: Xuất sắc: thưởng: 3đ  
giỏi: thưởng: 2đ

- Cấp huyện: Xuất sắc: thưởng: 5đ  
giỏi: thưởng: 3 đ

Khá: 2 đ

**3. Dạy chuyên đề của Tổ khối (thành viên trực tiếp dạy và các thành viên hỗ trợ):**

- Chuyên đề Thành phố: thưởng 20 điểm

- Chuyên đề Huyện: 15 điểm

- Chuyên đề cụm: 7 điểm

- Chuyên đề trường: 3 điểm

(Hỗ trợ CD Thành phố: thưởng 10đ; Huyện 5đ; cụm 3đ)

**\* Chất lượng giờ dạy qua các đợt kiểm tra của PGD, Sở GD, thi GVG các cấp:**

- Đạt loại tốt 100%: 5 đ (Điểm thưởng chia cho các thành viên trong khối tùy theo mức độ đóng góp)

#### 4. Thiết bị dạy học số:

- 10 điểm/thiết bị đạt giải cấp Huyện; 08 điểm/ thiết bị được chọn dự thi cấp huyện; 06 điểm/ thiết bị đạt loại tốt cấp trường; 04 điểm/ thiết bị đạt loại khá cấp trường.

- Được giải cấp Huyện:- Thưởng giải ba: 3 đ; giải nhì: 4 đ; giải nhất: 5 đ

- Được giải cấp TP: KK: 5 đ, Ba: 7 đ; nhì: 8 đ; Nhất: 10 đ

#### 5. GV hoặc Học sinh tham gia các cuộc thi, cuộc giao lưu:

| Giải | Cấp trường | Cấp Huyện | Cấp TP |
|------|------------|-----------|--------|
|------|------------|-----------|--------|

|   |      |       |    |    |
|---|------|-------|----|----|
| - | Nhất | 1đ    | 4đ | 5đ |
|   | Nhì  | 0.75đ | 3đ | 4đ |
|   | Ba   | 0.5 đ | 2đ | 3đ |
|   | KK   | 0.25  | 1đ | 2đ |

**6. Công tác bán trú: Phần đầu toàn trường đạt chỉ tiêu 20% ( tương đương 180 học sinh) ăn bán trú. Thưởng điểm cho GVCN trong công tác tuyên truyền học sinh ăn bán trú:0.5 điểm/1 HS**

( Tính điểm thi đua số học sinh Trung bình các tháng ăn bán trú của đợt thi đua)

### **9. Công tác lãnh đạo: 3đ**

\* **Tổ trưởng:** Thực hiện tốt công tác tư tưởng chính trị trong tổ; Triển khai tốt hoạt động chuyên môn trong tổ, thực hiện kiểm tra đột xuất việc chấm bài, tiến độ bài dạy của giáo viên trong khối 1 -2 lần/ tháng; tư vấn, thúc đẩy; bồi dưỡng giáo viên có tiến bộ trong chuyên môn, trong công tác chủ nhiệm; Chỉ đạo tốt việc phụ đạo học sinh yếu trong tổ: 3 đ

Có giáo viên vi phạm quy chế chuyên môn: trừ 1 đ/ 1Gv

Có giáo viên dạy thêm, thu thêm trái quy định: trừ 1 đ/1 GV

Có giáo viên xếp loại giờ dạy đạt yêu cầu: trừ 1 đ/ 1GV

Có giáo viên thực hiện không đúng chỉ đạo của nhà trường: trừ 3 điểm/1 kỳ

\* **Tổ phó:** Cùng với Tổ trưởng chịu trách nhiệm về công tác tư tưởng chính trị; kết quả hoạt động của Tổ; Có trách nhiệm đưa tin, bài kịp thời lên Website, cập nhật GAĐT của tổ lên Website và thư viện số. (2 giáo án/1 người/ tuần)

Đưa tin bài không kịp thời: trừ 1 đ/1 lần

Không cập nhật, hướng dẫn thành viên trong tổ ứng dụng các phần mềm kịp thời: trừ 1 đ/1 lần

Tổ Không có giáo án Elearning: trừ 3 điểm/1 kỳ

\***Tổ trưởng tổ văn phòng:** Triển khai tốt các hoạt động chuẩn bị CSVC cho các HĐNK tới các thành viên trong tổ; ; Phụ trách giám sát các hoạt động của nhà trường, quản lý giờ giấc ra vào lớp của giáo viên, học sinh; đảm bảo an ninh an toàn trường học khi Hiệu trưởng, Hiệu phó đi vắng; Gương mẫu đi đầu trong việc triển khai các hoạt động của nhà trường: 3 đ

Không chỉ đạo, kiểm tra sát sao các thành viên trong tổ thực hiện tốt nhiệm vụ trực ban hàng ngày: trừ 2 đ

Không hướng dẫn thành viên trong tổ thực hiện tốt hoạt động Ngoại khóa: trừ 2 đ

#### **\*Ban Giám Hiệu, BCH Công Đoàn, Chi Đoàn:**

- Tổ chức cho các Đoàn thể mình phụ trách thực hiện tốt các Kế hoạch của nhà trường; Gương mẫu thực hiện các nội quy của nhà trường, đi đầu trong các Hoạt động ngoại khóa, hoạt động tập thể; Tuyên truyền, động viên các thành viên trong nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ năm học của nhà trường; Có bài viết đăng Website kịp thời: 3 đ

( Mỗi hoạt động không tốt trừ 1đ/ 1 hđ)

\* **Tổng phụ trách Đội:** Theo dõi, đôn đốc giáo viên, học sinh thực hiện tốt nội quy của nhà trường. Cập nhật thông tin điểm, học sinh vi phạm hàng ngày của các lớp; đầy đủ, chính xác lên bảng tin; Có bài viết đăng Website kịp thời: 3 đ

( Mỗi hoạt động không tốt trừ 1đ/1 hđ)

\* **Phụ trách Website**; viết bài đăng Website và Fabook đảm bảo có 4 bài viết/tháng: 5 đ/ kỳ (các bài viết phải được lãnh đạo nhà trường duyệt trước khi đăng)

Cuối năm Website, thư viện số xếp thứ tự 1-3 của Huyện: Thưởng 15 điểm/ tổng số người thực hiện

## **II. THƯỞNG BẰNG TIỀN MẶT:**

### **1. Thưởng cho CBGV cuối kì 1 và cuối năm:**

- Đạt loại xuất sắc thưởng: 300.000đ
- Đạt loại tốt thưởng: 200.000đ
- Đạt loại khá thưởng: 100.000đ

### **2. Thưởng cho GV:**

- Giáo viên tham gia thi cấp Huyện là 200.000đ/ người, Cấp TP là 300.000 đồng/người
- Sau đợt kiểm tra chất lượng cuối năm đề của Huyện xếp thứ tự từ 1-5 thưởng 500 000 đ;

#### **GV đạt giải trong các kì thi:**

| <b>Giải</b>       | <b>Cấp Huyện</b> | <b>Cấp TP</b> |
|-------------------|------------------|---------------|
| Nhất ( tốt)       | 300 000          | 500 000       |
| Nhì( khá cao: 17) | 150 000          | 300 000       |
| Ba( khá: 15)      | 100 000          | 150 000       |
| KK( 14)           | 70 000           | 100 000       |

- Giáo viên có học sinh đạt giải trong các kì thi: ( thi cá nhân+ thi Sơn ca)

| <b>Giải</b> | <b>Cấp Huyện</b> | <b>Cấp TP</b> |
|-------------|------------------|---------------|
| Nhất        | 300 000          | 500 000       |
| Nhì         | 150 000          | 300 000       |
| Ba          | 100 000          | 150 000       |
| KK          | 70 000           | 100 000       |

- Giáo viên có Đoàn học sinh đạt giải trong các kì thi: ( thi Tập thể)

| <b>Giải</b> | <b>Cấp Huyện</b> | <b>Cấp TP</b> |
|-------------|------------------|---------------|
| Xuất sắc    | 500 000          | 1 500 000     |
| Nhất        | 300 000          | 1 000 000     |
| Nhì         | 200 000          | 500 000       |
| Ba          | 150 000          | 300 000       |
| KK          | 100 000          | 200 000       |

### **3. Thưởng cho HS :**

- Học sinh HTXS các ND học tập và rèn luyện: 5 quyển vở và 1 giấy khen.
- Học sinh được khen 1 mặt: 4 quyển vở và 1 giấy khen.
- **Học sinh đạt giải cấp Huyện, cấp Thành phố: Trích từ kinh phí của Hội CMHS)**

| <b>Giải</b> | <b>Cấp Huyện</b> | <b>Cấp TP</b> |
|-------------|------------------|---------------|
| Nhất        | 300 000          | 500 000       |
| Nhì         | 150 000          | 300 000       |
| Ba          | 100 000          | 150 000       |
| KK          | 70 000           | 100 000       |

#### **4. Thưởng các danh hiệu khác**

##### **+ Thưởng 01 đợt cuối năm:**

- Lốp tiên tiến: 200 000 đồng
- Tổ tiên tiến: 500 000 đồng.